

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST  
Ngày 10-01-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Chiến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Quảng Thị Hin và ông Lò Thanh Dung

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La  
tham gia phiên tòa:** ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 16-12-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/QĐXXST, ngày 16-12-2019 đối với các bị cáo:

**1. Lương Trung H;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1998 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã M Gi, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Phạm Văn L (đã chết); bố dượng: Lương Văn D, sinh năm: 1981 và bà Điều Thị Y, sinh năm 1975; chưa có vợ con; tiền án: 01 tiền án (năm 2017 bị TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 27 tháng tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 12/9/2019 cho đến nay, có mặt.

**2. Lò Quang H1;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1995 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã MG, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 10/12; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Lò Văn N, sinh năm 1965 và bà Điều Thị H, sinh năm 1967; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: có 02 tiền sự (năm 2016 bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong; năm 2017 bị TAND huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng); bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 12/9/2019 cho đến nay, có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Điều Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: Xóm X, xã MG, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 11/9/2019 tổ công tác Công an xã Thôm Mòn làm nhiệm vụ tại bản Thôm, xã Thôm Mòn phát hiện, bắt quả tang: Lò Quang H1 và Lường Trung H, cùng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ:

1. Một gói nilon màu trắng, bên trong chứa một ít bột cục màu trắng nghi là heroine (Hiếu và Huy khai nhận là heroine);

2. Một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, BKS: 26H6 – 8970, màu sơn đen trắng, số khung: 815392, số máy: 663304, đã qua sử dụng cũ.

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 12/9/2019, tại Phòng PC 09 - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số bột cục màu trắng nghi là heroine thu giữ của Lường Trung H, Lò Quang H1. Dùng cân điện tử cân tịnh toàn bộ số bột cục màu trắng thu giữ có khối lượng 0,31 gam (*Không thấy ba mươi một gam*), lấy toàn bộ 0,31 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H1, còn lại 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì thư niêm phong nhập kho vật chứng. Tại kết luận giám định số: 1488 ngày 16/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là chất ma túy; Loại chất heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,31 gam; Loại heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu các bị cáo đã khai nhận như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 11/9/2019 Hiếu đang chơi ở Xóm 4 – Mường Giàng – Quỳnh Nhai thì gặp Lò Quang H1 người cùng xóm đi xe máy đến nên H rủ Huy góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. H1 đồng ý và đưa cho H 50.000 đồng, H1 góp thêm 50.000 đồng. Sau đó, H1 điều khiển xe máy BKS: 26H6 – 8970 chở theo H đi lên xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bản Lọng Cại – Thôm Mòn, H bảo H1 dừng xe, H một mình đi bộ vào ngõ gần đó gặp và mua được của một người thanh niên dân tộc Thái (*H không biết rõ họ tên, địa chỉ*) một gói heroine với giá 100.000 đồng, được gói bằng mảnh nilon màu trắng, mua được ma túy, H cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ quay lại chỗ H1 đang đợi, đến chỗ H1, H nói với H1 đã mua được ma túy. Sau đó H1 điều khiển xe máy chở H đi về nhà, khi H và H1 về đến bản Thôm – Thôm Mòn thì bị tổ công tác Công an xã Thôm Mòn đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật trên.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 16/12/2019, của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố các bị cáo Lường Trung H, Lò Quang H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lương Trung H, Lò Quang H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lương Trung H, Lò Quang H1 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lương Trung H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12-9-2019 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lò Quang H1 từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12-9-2019 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Áp dụng điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu

- Trả cho chị Điều Thị Huyền: Một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen xám, BKS: 26H6 – 8970, số khung: 815392, số máy: 6633004, xe đã qua sử dụng

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Trung H, Lò Quang H1: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về nội dung: Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam heroine vào ngày 11/9/2019 của các bị cáo Lường Trung H, Lò Quang H1 nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật bởi:

Bởi, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

[3] Xét vị trí vai trò đồng phạm: Bị cáo Lường Trung H là người chủ động khởi xướng việc mua ma túy, bị cáo Lò Quang H1 là người tích cực cùng bị cáo Lường Trung H thực hiện hành vi phạm tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với các bị cáo.

[5] Xét nhân thân thấy: Bị cáo Lò Quang H1 có nhân thân xấu, có 02 tiền sự: năm 2016 bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong); năm 2017 bị Tòa án án nhân dân huyện Quỳnh Nhai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong)

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố ý phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự

[7] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lường Trung H có 01 tiền án, chưa xóa án tích (năm 2017 bị TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 27 tháng tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy), tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Lò Quang H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản thu nhập nên không có khả

năng nộp phạt do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về vật chứng:

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và hết giá trị sử dụng cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen xám, BKS: 26H6 – 8970, số khung: 815392, số máy: 6633004, xe đã qua sử dụng là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: chiếc xe máy trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Điêu Thị Huyền, chị Huyền không biết việc các bị cáo sử dụng xe máy làm công cụ phương tiện phạm tội. Do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Điêu Thị Huyền

[10] Về nguồn gốc ma túy (*Heroine, Methamphetamine*), Lường Trung H và Lò Quang H1 khai mua của một người thanh niên dân tộc Thái ở bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu với giá 100.000 đồng vào ngày 11-9-2019. Quá trình điều tra, các không biết họ, tên, tuổi, nơi ở cụ thể của đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu không có căn cứ điều tra, xử lý, cần chấp nhận.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Trung H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Lường Trung H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12-9-2019 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Quang H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Lò Quang H1 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 12-9-2019 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Các bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

**2. Về vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên đều được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh - đỏ, dán kín, mặt trước ghi: “*Vật chứng nhập kho vụ Lường Trung H cùng đồng phạm - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 11-9-2019*”

- Trả cho chị Điều Thị Huyền: Một xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen xám, BKS: 26H6 – 8970, số khung: 815392, số máy: 6633004, xe đã qua sử dụng

#### **4. Án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng

#### **5. Quyền kháng cáo**

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Chiến**

